

PHILIPS

Water Solutions

Under-the-sink filtration

AUT7005



Hướng dẫn sử dụng

MỤC LỤC

I.	Giới thiệu sản phẩm.....	4
II.	Thông số kỹ thuật sản phẩm.....	5
III.	Tổng quan về sản phẩm.....	6
IV.	Lắp đặt sản phẩm.....	7
1.	Chuẩn bị trước khi lắp đặt.....	9
2.	Lắp đặt van chia ba.....	9
3.	Lắp đặt vòi nước.....	11
4.	Lắp đặt máy.....	12
V.	Hướng dẫn sử dụng.....	13
1.	Trước khi sử dụng lần đầu.....	13
2.	Sử dụng hàng ngày.....	13
3.	Sục rửa lõi và đường ống.....	15
VI.	Bảo trì.....	16
1.	Bảo trì định kỳ.....	16
2.	Tuổi thọ lõi lọc.....	16
3.	Các bước thay thế lõi lọc.....	17
VII.	Các biện pháp phòng ngừa.....	18
	Cảnh báo.....	18
VIII.	Khắc phục sự cố.....	19
IX.	Bảo hành & Dịch vụ.....	20
X.	Danh mục đóng gói.....	20

I. Giới thiệu sản phẩm

Chào mừng bạn đến với Philips! Xin chúc mừng bạn đã sở hữu sản phẩm lọc nước Philips. Hãy tận hưởng nguồn nước sạch hơn, an toàn hơn mỗi ngày với công nghệ đột phá **Aquaporin Inside®**. Công nghệ lọc thẩm thấu ngược tiên tiến này khai thác sức mạnh của các kênh dẫn nước tự nhiên – **protein aquaporin** – giúp lọc tinh khiết vượt trội đến **0,0001 micron**, loại bỏ hiệu quả nhiều tạp chất và chất rắn hòa tan. Nhờ đó, bạn luôn được thưởng thức nguồn nước **tinh khiết, tươi mát và an toàn** cho nhu cầu hằng ngày. Được **hợp tác nghiên cứu cùng NASA và ESA**, công nghệ **Aquaporin Inside®** mang đến cho gia đình bạn bước tiến đột phá trong lĩnh vực lọc nước – sự đổi mới mang tầm không gian ngay trong ngôi nhà của bạn.

Được trang bị vòi nước làm nóng tức thì, thiết bị mang lại **nguồn nước nóng và nguội tinh khiết**, cho trải nghiệm tiện nghi và an toàn tuyệt đối.

Vui lòng đọc kỹ **hướng dẫn sử dụng** trước khi vận hành thiết bị và giữ lại để tham khảo khi cần.

*Lưu ý: Do tính chất nước đầu vào ở mỗi khu vực địa lý khác nhau, một số thành phần trong nước mà máy có khả năng xử lý có thể sẽ không tìm thấy trong nguồn nước tại địa phương.

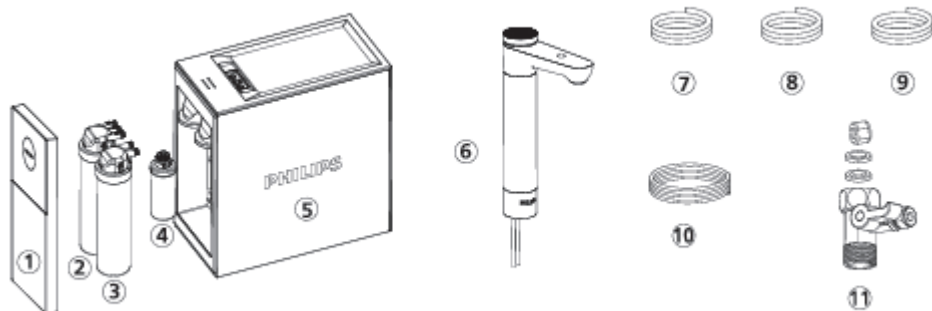
II. Thông số kỹ thuật sản phẩm

Tên sản phẩm	Máy lọc nước RO để gầm
Model	AUT7005/97
Tốc độ nước tại vòi	3.1L/phút
Tuổi thọ lõi lọc	Lõi CP (AUT821/97) 3,650L hoặc 12 tháng Lõi AQP (AUT822/97) 11,000L hoặc 36 tháng Lõi GAC (AUT823/97) 3,650L hoặc 12 tháng
Áp suất nước đầu vào	0.1 – 0.4 Mpa*
Điện áp định mức	220-240V/ 50-60Hz
Công suất làm nóng	2200W
Dung tích lọc nước nóng	20L/h, $\geq 90^{\circ}\text{C}$
Điện năng tiêu thụ ở chế độ chờ	0.03kWh/24h
Kích thước	417 x 185 x 390 (mm)

Lưu ý:

- Hình ảnh sản phẩm, giao diện người dùng và các hình minh họa trong tài liệu này **mang tính chất minh họa**.
- Do quá trình **nâng cấp và cải tiến sản phẩm**, có thể sẽ có **một số khác biệt nhỏ** giữa sản phẩm thực tế và hình minh họa trong tài liệu này. Phiên bản sản phẩm vật lý bạn nhận được sẽ chính là chính xác nhất.

III. Tổng quan về sản phẩm



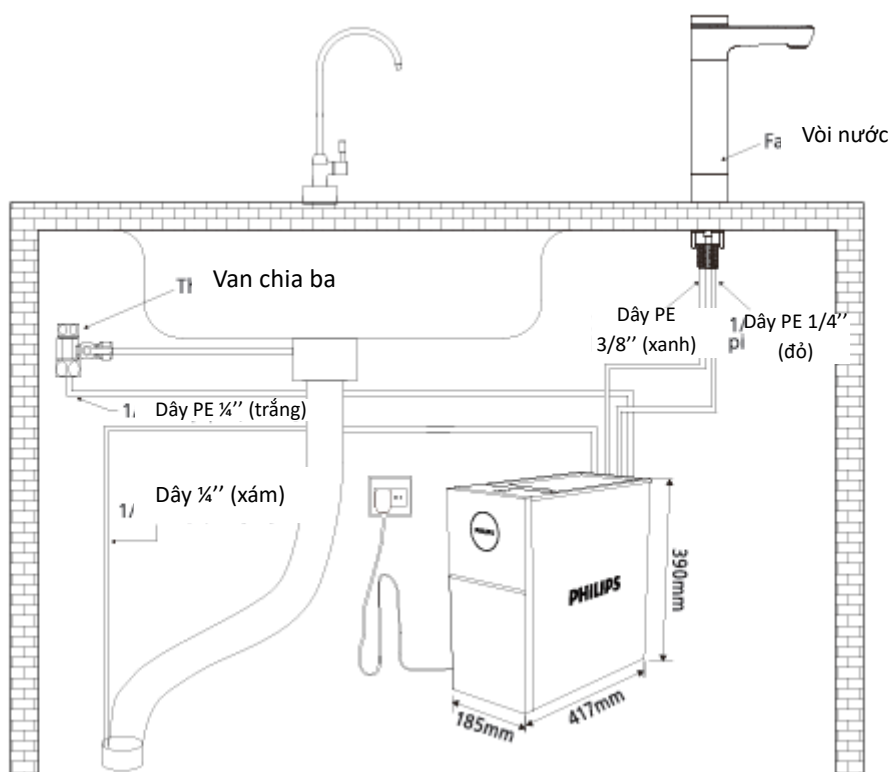
1. Mặt nạ
2. Lõi lọc RO Aquaporin (AQP)
3. Lõi lọc 2-in-1 CP
4. Lõi lọc than hoạt tính GAC
5. Máy lọc nước
6. Vòi nước

7. Dây PE ¼" (trắng)
8. Dây PE ¼" (xám)
9. Dây PE ¼" (đỏ)
10. Dây PE 3/8" (xanh)
11. Van chia ba

IV. Lắp đặt sản phẩm

- Trước khi lắp đặt, cần kiểm tra tình trạng của thiết bị để đảm bảo sản phẩm không bị hư hại trong quá trình vận chuyển.
- Mở hộp và toàn bộ phụ kiện đi kèm. Loại bỏ các vật liệu đóng gói bảo vệ. Các vật liệu có thể tái chế nên được xử lý tại các điểm thu gom rác tái chế hoặc trung tâm xử lý địa phương.
!! Cảnh báo: Giữ túi nhựa tránh xa tầm tay trẻ em, vì có thể gây nguy hiểm.
- Kiểm tra lại danh sách phụ kiện để đảm bảo không thiếu bất kỳ bộ phận nào.
- Vì sản phẩm giúp cải thiện chất lượng nước uống, nên tất cả dụng cụ dùng trong quá trình lắp đặt phải sạch sẽ, không gỉ và không dính dầu mỡ.
- Quá trình lắp đặt cần được thực hiện trong điều kiện vệ sinh phù hợp, đảm bảo tất cả các vật liệu và linh kiện tiếp xúc với nước đều đạt tiêu chuẩn an toàn.
- Tránh làm nhiễm bẩn thiết bị do thao tác sai bằng cách sử dụng găng tay, dung dịch khử trùng và rửa tay thường xuyên trong quá trình lắp đặt, vận hành lần đầu và bảo dưỡng.
- Sản phẩm và quá trình lắp đặt phải tuân thủ các quy định pháp luật địa phương hiện hành.
- Sản phẩm không được thải bỏ cùng rác sinh hoạt thông thường. Khi sản phẩm hết vòng đời sử dụng, vui lòng mang đến nơi mua hàng hoặc trung tâm tái chế địa phương, vì sản phẩm có chứa linh kiện điện và điện tử.
- Việc thu hồi và xử lý đúng cách giúp bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và giảm thiểu rủi ro sức khỏe cộng đồng.

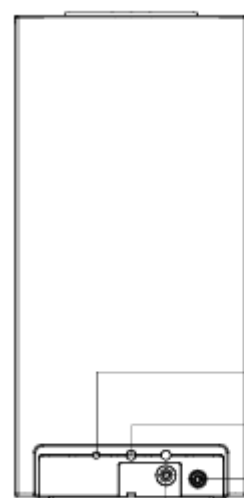
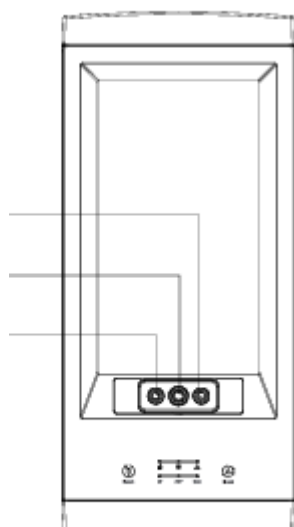




Nước đầu vào

Nước tinh khiết

Nước thải



Vòi nước

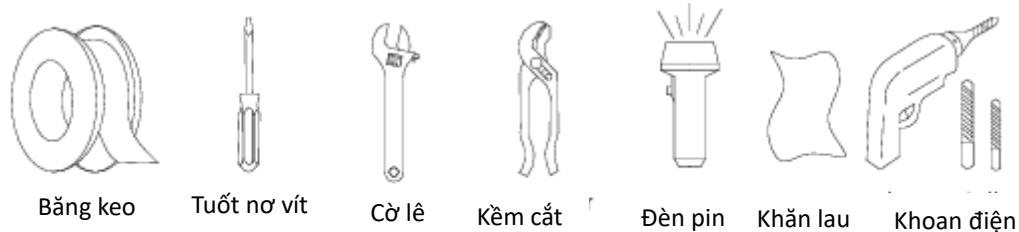
Dây điện

Đường ra nước nóng

Ống nối nước thải

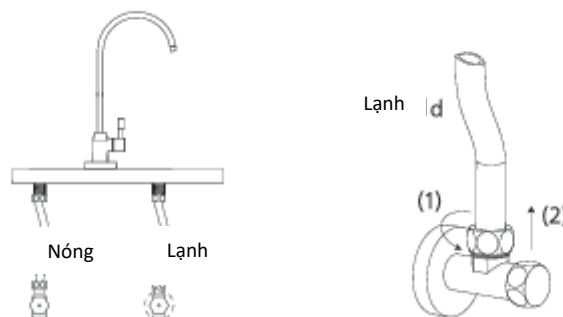
1. Chuẩn bị trước khi lắp đặt

- Chọn vị trí phù hợp để lắp đặt thiết bị.
- Đảm bảo có ổ cắm điện gần vị trí lắp đặt.
- Kiểm tra danh sách phụ kiện và xác nhận rằng bạn đã có đầy đủ các bộ phận đi kèm.
- Chuẩn bị các dụng cụ cần thiết cho quá trình lắp đặt.

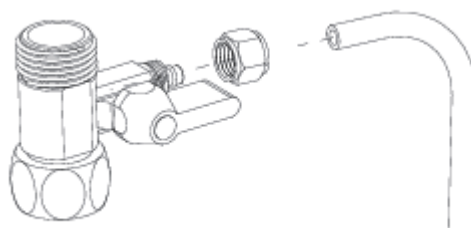


2. Lắp đặt van chia ba

- a. Tắt nguồn cấp nước lạnh. Mở vòi nước lạnh tại bồn rửa để xả áp suất và nước còn lại trong đường ống. Sau đó, ngắt kết nối ống dẫn nước lạnh khỏi van cấp nước lạnh.

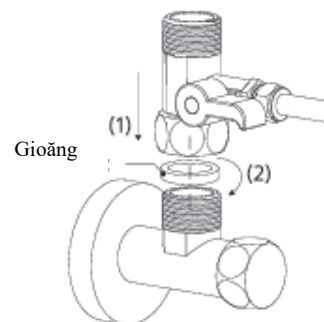


- b. Lắp đai ốc của van chia ba vào ống PE 1/4", sau đó cắm đầu ống vào đầu nổi lồi của van chia ba. Dùng cờ lê siết chặt đai ốc để cố định chắc chắn.



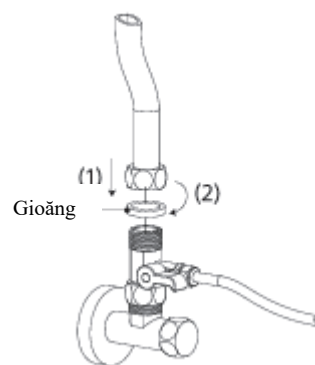
c. Lắp van chia 3 vào van cấp nước lạnh.

Chú ý không làm rách vòng đệm (gioăng) van chia ba.

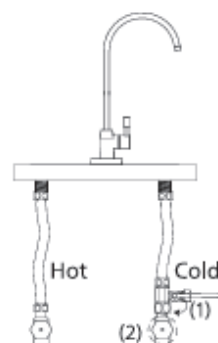


d. Nối ống nước lạnh với van chia 3 và siết chặt bằng cờ lê.

Chú ý không làm rách vòng đệm (gioăng) trong ống nước lạnh



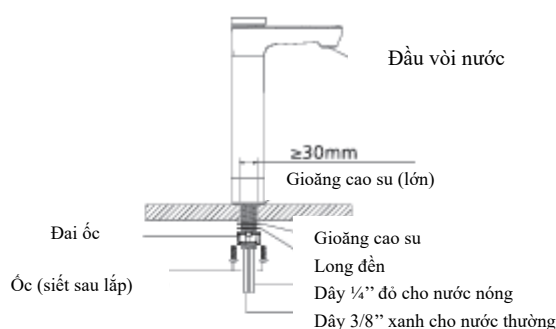
e. Khóa van chia ba. Mở nguồn cấp nước lạnh. Lau các mối nối bằng khăn giấy để kiểm tra xem có bị rò rỉ hay không. Nếu khăn giấy vẫn khô, điều đó có nghĩa là van chia ba đã được lắp đặt đúng cách.



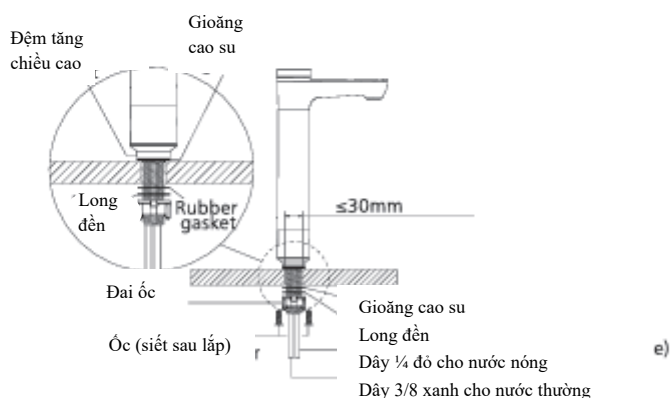
3. Lắp đặt vòi nước

Chọn một vị trí lắp đặt thích hợp. Môi trường nơi lắp đặt vòi nước phải tuân thủ tất cả các tiêu chuẩn vệ sinh và vệ sinh có liên quan. Đảm bảo rằng vòi nước nằm phẳng trên bề mặt bồn rửa hoặc mặt bếp.

- Nếu bán kính lỗ lắp đặt lớn hơn 30mm, vui lòng làm theo Hình 1.
- Nếu bán kính lỗ lắp đặt nhỏ hơn 30mm, vui lòng làm theo Hình 2.



Hình 1: Phù hợp bán kính lỗ lớn hơn 30mm



Hình 2: Phù hợp bán kính lỗ nhỏ hơn 30mm

Lưu ý:

- Ống PE màu xanh 3/8" dành cho nguồn cấp nước tinh khiết.
- Ống PE màu đỏ 1/4" dành cho nguồn cấp nước để làm nóng.
- Đầu nối 4 lõi dành cho dây nguồn của vòi nước nóng nhanh.
- Đầu nối 5 lõi dành cho dây tín hiệu của vòi nước nóng nhanh.

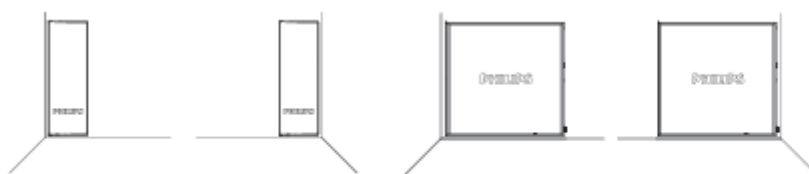
Vui lòng đảm bảo kết nối đúng các ống và dây.

4. Lắp đặt máy

Vui lòng kiểm tra xem có đủ không gian để lắp đặt thân máy lọc nước, các phụ kiện, các kết nối, cũng như để bảo dưỡng và sửa chữa hay không. Tuyệt đối không được lắp đặt máy ngoài trời. Môi trường lắp đặt máy phải tuân thủ tất cả các điều kiện vệ sinh và vệ sinh thích hợp. Tránh để bất kỳ chất lỏng nhỏ giọt nào từ đường ống hoặc cống rãnh bên ngoài rơi vào.

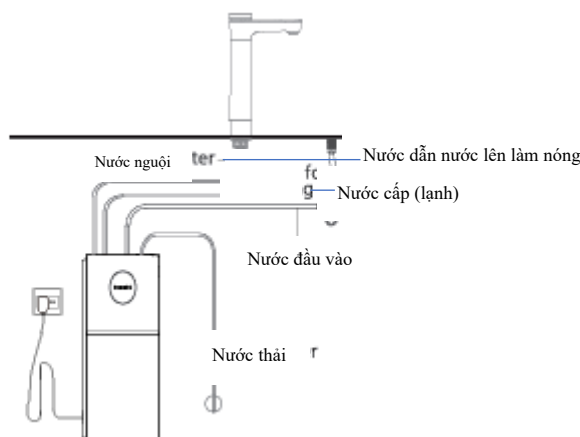
Máy lọc nước nên được đặt trên một bề mặt ổn định và bằng phẳng. Không đặt máy gần các khu vực có nhiệt độ cao và ở những nơi có thể rò rỉ khí dễ cháy.

- a. Tìm một vị trí đặt máy phù hợp.



- b. Cắt một đoạn ống PE 1/4" (màu trắng) vừa đủ, nối một đầu vào đầu cấp nước máy của thiết bị và đầu còn lại vào van chia ba.

- c. Cắt một đoạn ống PE 1/4" (xám) vừa đủ. Nối một đầu vào đầu ra nước thải và đặt đầu còn lại vào ống nước thải.



- d. Cắt một đoạn ống PE 3/8" (màu xanh) vừa đủ. Nối một đầu vào bên nước nguội lên vòi và cắm đầu còn lại vào đầu ra nước tinh khiết của máy.

- e. Cắt một đoạn ống PE 1/4" (màu đỏ) vừa đủ. Nối một đầu vào đầu vào bên nước nóng lên vòi và nối đầu còn lại vào đầu ra nước để làm nóng của máy.

- f. Kết nối dây điện vòi nước và dây tín hiệu với thiết bị. CHƯA cắm điện lúc này.

- g. Mở van chia ba.

V. Hướng dẫn sử dụng

1. Trước khi sử dụng lần đầu

- a. Kết nối thiết bị với nguồn điện. Bạn sẽ nghe thấy tiếng bíp và tất cả các đèn báo sẽ sáng trong 3 giây. Thiết bị sẽ chuyển sang chế độ xả tự động. Dùng khăn giấy lau tất cả các khớp nối và đầu nối để kiểm tra xem có bị rò rỉ hay không. Nếu khăn giấy vẫn khô, điều đó có nghĩa là thiết bị đã được lắp đặt đúng cách.
- b. Chọn chế độ nước nguội và nhấn lấy nước. Chờ cho đến khi nước bắt đầu chảy ra từ vòi rồi nhấn dừng. Trong lần sử dụng đầu tiên, có thể mất một thời gian để nước chảy ra từ vòi, điều này là bình thường.
- c. Chọn 95°C và 1.0L, sau đó nhấn lấy nước. Thiết bị sẽ chuyển sang chế độ tự điều chỉnh điểm sôi. Nếu việc tự điều chỉnh điểm sôi thành công, vòi sẽ ngừng chảy và đèn LED sẽ nhấp nháy luân phiên màu đỏ và xanh trong 5 giây. Nếu việc tự điều chỉnh điểm sôi không thành công, đèn LED của vòi sẽ không nhấp nháy luân phiên màu đỏ và xanh, và bạn sẽ cần lặp lại thao tác tự điều chỉnh điểm sôi một lần nữa.

Lưu ý:

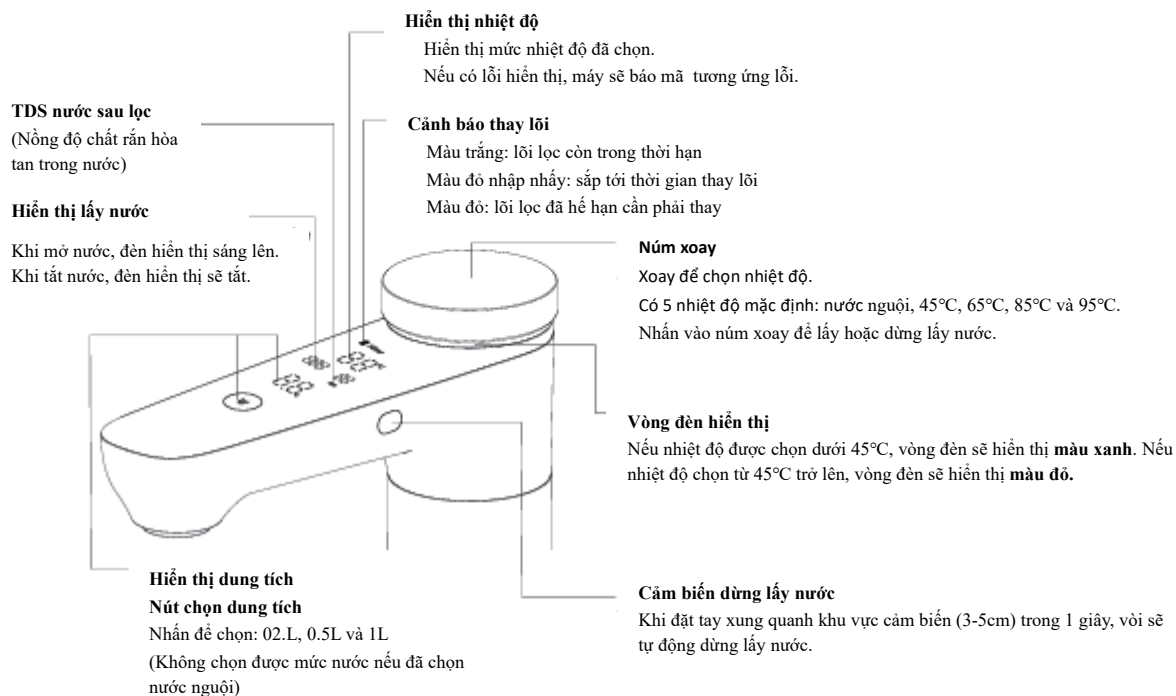
- Trong quá trình tự điều chỉnh điểm sôi, hơi nước có thể thoát ra, điều này là bình thường.
- Khi khởi động lại sản phẩm sau khi kết nối lại với nguồn điện, hãy lấy nước nguội ít nhất 10 giây trước khi lấy nước nóng để tránh hiện tượng quá nhiệt.
- Sau khi lắp đặt hoặc thay lõi, nên xả bộ lọc trong 20 phút bằng cách mở chế độ nước nguội trước khi uống.

2. Sử dụng hàng ngày

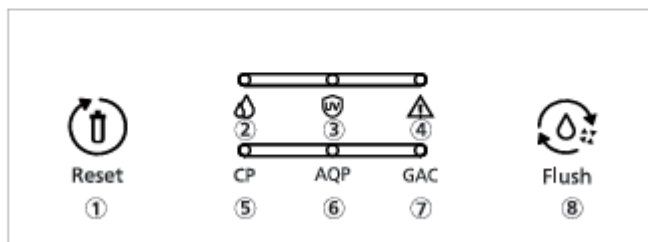
Xoay núm để chọn nhiệt độ nước mong muốn và nhấn biểu tượng ly nước trên vòi để tùy chọn dung tích nước theo nhu cầu. Nhấn núm xuống để bắt đầu lấy nước. Nhấn núm một lần nữa hoặc quơ tay trước nút cảm biến bên hông vòi để dừng.

Lưu ý: Không thể chọn dung tích nước nếu đã chọn nước ở nhiệt độ phòng.

Giao diện hiển thị trên vòi



Giao diện người dùng



- | | | |
|--------------------------|---------------------------------|--------------------------|
| 1. Nút reset | 2. Đèn báo trạng thái hoạt động | 3. Đèn báo UV hoạt động |
| 3. Cảnh báo lỗi | 5. Cảnh báo thay lõi CP | 6. Cảnh báo thay lõi AQP |
| 7. Cảnh báo thay lõi GAC | 8. Nút súc rửa | |

a. **Cảnh báo thay lõi lọc**

Thời gian sử dụng còn lại	Đèn hiển thị	Âm thanh cảnh báo
Hơn 14 ngày	Màu xanh	Không
Ít hơn 14 ngày	Màu đỏ nhấp nháy	Sẽ có tiếng bíp mỗi khi lấy nước
Lõi lọc đã hết hạn sử dụng và cần phải được thay ngay lập tức	Màu đỏ cố định	Sẽ có tiếng bíp mỗi khi lấy nước

b. **Thiết lập lại bộ đếm tuổi thọ lõi lọc (Reset sau khi thay lõi)**

- Nhấn giữ nút "Reset" trong 5 giây cho đến khi bạn nghe thấy tiếng bíp.
- Nhấn nhanh nút "Reset" để chọn lõi lọc.
- Đèn báo của lõi lọc đã chọn sẽ sáng.
- Chọn lõi lọc cần thiết lập lại bộ đếm.
- Giữ phím "Reset" trong 5 giây cho đến khi bạn nghe thấy tiếng bíp.
- Đèn báo tuổi thọ lõi lọc sẽ nhấp nháy bốn lần, sau đó hiển thị ánh sáng xanh cố định.

3. **Sục rửa lõi và đường ống**

a. **Tự động xả rửa**

- Thiết bị tự động xả khi được bật nguồn.
- Thiết bị tự động xả sau khi tổng thời gian lọc lũy kế đạt 30 phút.
- Thiết bị tự động xả khi không lọc nước trong 72 giờ.

b. **Xả rửa thủ công**

- Bạn có thể xả thủ công thiết bị bằng cách nhấn nút xả. Việc xả sẽ tự động kết thúc sau 3 phút.

VI. Bảo trì

1. Bảo trì định kỳ

- Không nên dùng các dung môi hữu cơ, như xăng, để lau vỏ máy. Nếu cần vệ sinh, vui lòng rút điện và dùng khăn ướt lau nhẹ bề mặt sản phẩm.
- Nếu không được sử dụng trong hơn 2 ngày, hãy mở vòi xả sạch nước trong bình chứa. Sau khi máy lọc đầy nước mới, bạn có thể sử dụng.
- Nếu thiết bị không được sử dụng trong một thời gian dài, hãy tháo các lõi lọc, quần màng bọc thực phẩm và bảo quản trong ngăn mát tủ lạnh (không bỏ ngăn đá). Sau đó, khóa van chia ba, mở vòi xả sạch nước trong bình chứa và rút điện. Trước khi sử dụng lại, hãy thực hiện các bước trong phần "Trước khi sử dụng lần đầu tiên" ở Chương V.

2. Tuổi thọ lõi lọc

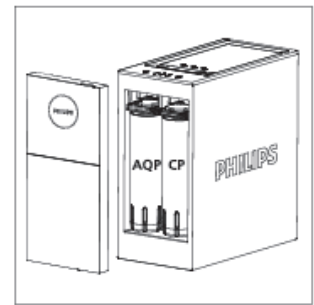
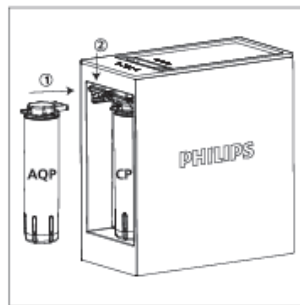
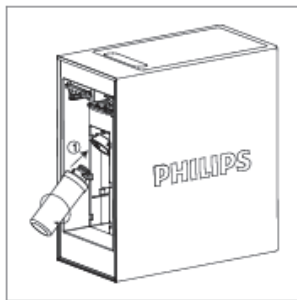
- Để đảm bảo chất lượng nước, vui lòng thay lõi lọc theo cảnh báo tuổi thọ lõi lọc hoặc chu kỳ thay thế lõi lọc được đề xuất dưới đây.
- Khi thấy tốc độ dòng chảy giảm đáng kể, chúng tôi cũng khuyên bạn nên thay lõi lọc.
- Thiết bị này chỉ tương thích với lõi lọc của Philips.

Lõi lọc	Mã sản phẩm	Tuổi thọ lõi lọc
Lõi CP	AUT821/97	3,650L hoặc 12 tháng
Lõi AQP	AUT822/97	11,000L hoặc 36 tháng
Lõi GAC	AUT823/97	3,650L hoặc 12 tháng

- Thời gian thay lõi thực tế phụ thuộc vào chất lượng nước máy tại địa phương và tần suất sử dụng hàng ngày.
- Thời gian thay lõi khuyến nghị nêu trên được tính toán theo trung bình chung chất lượng nước tại các địa phương khác nhau.
- Nếu chất lượng nước máy tại địa phương thấp hơn mức trung bình, thời gian cần thay lõi thực tế sẽ khác so với chu kỳ thay thế được khuyến nghị.
- Nếu lõi lọc bị tắc, cần thay lõi ngay để tránh hư hỏng các bộ phận khác.

3. Các bước thay thế lõi lọc

- Tắt nguồn điện và khóa nguồn cấp nước trước khi thay lõi lọc.
- Tháo mặt nạ (nắp trước).
- Mở khóa lõi lọc CP hoặc AQP cần thay bằng cách đẩy cần gạt lên và tháo lõi lọc ra. Nếu cần thay lõi lọc GAC, hãy tháo lõi lọc AQP ra trước, nhắc lõi lọc GAC ra khỏi giá đỡ lõi lọc, vặn ngược chiều kim đồng hồ và kéo ra.
- Tháo bao bì của lõi lọc mới. Xoay lõi lọc GAC theo chiều kim đồng hồ và đẩy xuống giá đỡ lõi lọc. Lắp lõi lọc AQP hoặc lõi lọc CP mới vào thiết bị cho đến khi không thể đẩy thêm nữa, sau đó nhấn cần gạt xuống để khóa lại.
- Mở khóa nước cấp và cắm điện. Khuyến nghị xả các lõi lọc bằng cách xả nước nguội trong 20 phút.



VII. Các biện pháp phòng ngừa

Cảnh báo

- Luôn sử dụng nước máy thủy cục làm nước cấp. Không sử dụng nước không an toàn về mặt vi sinh hoặc không rõ chất lượng chưa qua xử lý.
- Trẻ em hoặc người không kiểm soát được hành vi và ý thức cần có sự giám sát và hỗ trợ của người giám hộ khi sử dụng sản phẩm.
- Cẩn thận và nhẹ tay khi di chuyển sản phẩm.
- Để đảm bảo quyền lợi theo chính sách bảo hành và dịch vụ hậu mãi, không tự ý thay đổi thiết kế hoặc sử dụng linh phụ kiện không chính hãng để sửa chữa sản phẩm.
- Không đảo ngược thứ tự lắp đặt các lõi lọc để tránh ảnh hưởng đến hiệu suất lọc của thiết bị.
- Nếu thiết bị hoạt động bất thường hoặc bị lỗi, hãy ngừng sử dụng ngay lập tức. Khóa nước cấp và xả sạch nước bình chứa.
- Vui lòng liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng để kiểm tra ngay khi:
 - o Rò rỉ nước.
 - o Sản phẩm bị nứt vỡ.
 - o Có âm thanh bất thường hoặc mùi khét.
 - o Phích cắm hoặc dây nguồn quá nóng bất thường.
 - o Máy không hoạt động.
- Nếu bạn không sử dụng trong một thời gian dài, hãy khóa nguồn cấp nước và mở vòi để xả bình chứa, tránh làm hỏng máy.
- Để đảm bảo hiệu suất và an toàn tối ưu, hãy sử dụng ống nước và bộ phụ kiện đi theo máy mới. Không nên tái sử dụng lại ống nước và phụ kiện đã qua sử dụng.
- Không để sản phẩm ngâm trong nước.
- Sau khi sử dụng, bề mặt có thể vẫn còn nóng. Không để phích cắm điện bị ướt hoặc tiếp xúc các dung môi khác.

VIII. Khắc phục sự cố

Vấn đề	Dự đoán Nguyên nhân	Hướng khắc phục
Không lấy được nước	Chưa cắm điện	Kiểm tra dây điện đã được cắm chặt hoặc có hư hỏng gì không?
	Van nước cấp hoặc van chia ba bị khóa	Kiểm tra lại và mở khóa van
Tốc độ dòng chảy bị chậm hơn	Bị nghẹt lõi	Thay lõi mới
	Nước cấp yếu	Chờ cho nguồn nước cấp ổn định hoặc lắp thêm bơm tăng áp nước cấp sao cho áp suất không thấp hơn 0.1Mpa.
	Ống nước bị gấp hoặc hư hỏng	Kiểm tra lại đường ống nước
Chất lượng nước đầu ra kém	Lõi hết hạn	Thay lõi mới
	Không sử dụng máy trong 24h hoặc lâu hơn	Xả nước tại vòi trong 5 phút
	Nước cấp đầu vào kém	Luôn sử dụng nước máy thủy cục, không sử dụng nước không rõ chất lượng mà chưa qua xử lý.
Rò rỉ nước	Đường ống nước và/ hoặc lõi lọc lắp chưa đúng vị trí	Lắp lại cho đúng. Nếu vẫn còn tình trạng rỉ nước, cần liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng ngay.
	Gioăng lõi bị hỏng	Xin vui lòng liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng
	Gioăng các điểm nối đường nước cấp và đầu ra bị hỏng hoặc bị trật vị trí	
	Các vật tư khác có dấu hiệu hư hỏng	
Lỗi “E1”	Thiếu nước cấp	Kiểm tra áp suất nước cấp.
		Bấm nút bất kì để thoát báo lỗi. Nếu không được, vui lòng liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng
Lỗi “E2”	Vòi NTC có bất thường	Rút ổ cắm điện và cắm lại. Nếu không được, vui lòng liên hệ Trung tâm Dịch vụ Khách hàng.
Lỗi “EU”	Vòi nước không có tín hiệu	
Lỗi “E7”	Cảnh báo TDS có bất thường	
Lỗi “E9”	Hệ thống làm nóng có bất thường	
Lỗi “E16”	Chế độ bảo vệ máy hoạt động quá công suất	
Lỗi “EF”	Bảng điều khiển hoạt động bất thường	

IX. Bảo hành & Dịch vụ

Nếu có bất kỳ câu hỏi nào, vui lòng truy cập www.philips.com/water hoặc liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng tại quốc gia của bạn. Nếu không có trung tâm chăm sóc khách hàng tại quốc gia của bạn, hãy đến đại lý địa phương.

Trong vòng hai năm kể từ ngày mua, bạn sẽ được bảo hành miễn phí cho bất kỳ hư hỏng nào do lỗi sản xuất hoặc hư hỏng linh kiện trong điều kiện sử dụng bình thường được nhân viên dịch vụ bảo trì của chúng tôi xác nhận.

Dịch vụ bảo hành không bao gồm các vật tư tiêu hao thường xuyên được thay thế, lõi lọc, thiết bị phụ trợ, chi phí vận chuyển và dịch vụ tận nhà. Vui lòng xuất trình bằng chứng mua hàng cho nhân viên bảo trì khi bảo hành.

X. Danh mục đóng gói

Máy lọc nước (với 3 lõi đi kèm)	x 1
Van chia ba	x 1
Dây PE ¼” xám	x 1
Dây PE 3/8” xanh	x 1
Dây PE ¼” đỏ	x 1
Dây PE ¼” trắng	x 1
Hướng dẫn sử dụng	x 1